THẺ TRỰC QUAN KHO HÓA CHẤT & XE ĐỘI THI CÔNG · ĐỒNG BỘ ICS-03, ICS-04, ICS-14

BẢNG TƯƠNG THÍCH PH 0–14, 11 HÓA CHẤT PHÊ DUYỆT & 4 MÀU PAD CHÀ SÀN

JC-ICS-01
11 CHẤT + 4 PAD

1. THANG ĐO PH 0–14 & BẢNG TRA 11 HÓA CHẤT PHÊ DUYỆT (SAH-APR-CHM-01..11)

pH 0–4 (AXIT MẠNH)
Ăn mòn đá Marble, xi măng, inox

pH 6–8 (TRUNG TÍNH)
An toàn Marble, Granite, Alu, Gỗ

pH 8,5–10,5 (KIỀM NHẸ)
Gạch, Vinyl, Kính, Epoxy, Thảm

pH 12–14 (KIỀM MẠNH · CHM-05)
Bóc sáp · Cấm Marble, Alu, Javen

MÃ & TÊN HÓA CHẤT	pH CHUẨN	TỶ LỆ PHA HIỆN TRƯỜNG	BỀ MẶT ĐƯỢC DÙNG	BỀ MẶT CẤM & CẢNH BÁO
01 · 3M Neutral Cleaner (3H)	6,0–7,0	1:396 (~2,5 mL/L Twist'n Fill)	Marble, Terrazzo, Granite, Epoxy, Alu	Cấm thảm ướt, gỗ thô, chất oxy hóa
02 · 3M Stainless Steel	9,0–11,0	RTU chai xịt 600g (NSF A7)	Inox thang máy, vỏ chụp hút ngoài	Cấm mặt thực phẩm, sàn đi lại, kính
03 · Klenco Power View (S)	9,3 ± 0,5	RTU hoặc pha 1:1–1:2 / 1:12	Kính mặt dựng, vách kính, gương	Cấm gỗ vecni, sơn mài, màn hình AR
04 · Klenco Power Floral	5,8 ± 0,2	Khử mùi 1:4; lau 1:20–1:40	WC, nhà rác, sảnh, phòng thay đồ	Cấm mặt thực phẩm, chất oxy hóa
05 · Klenco Action 150 (S)	13,0 ± 1,0	Bóc dày 1:4–1:5; nhẹ 1:8–1:12	Bóc sáp Vinyl, gạch, bê tông, dầu	CẤM trộn Clo/Axit; cấm Marble, Alu, gỗ
06 · Ecolab Oasis Pro 12	7,0–7,5	4–30 mL/L (bộ pha khép kín)	Đá tự nhiên, Alu, tường sơn, kính	Chỉ pha nước, không sũng gỗ thô
07 · Ecolab Oasis Pro 20	9,2–9,3	10–20 mL/L đến 35 mL/L (QAC)	Y tế, nhà máy TP (xả sạch lại)	Tránh nhôm thô đậm đặc (H290)
08 · Kärcher RM 760 Tablet	8,0–9,0	2 viên / 8 L nước ấm ~40 °C	Giặt thảm ni, ghế vải/sofa	Cấm lụa, nhung, da thật, ngập đế
09 · Kärcher RM 756 Multi	9,0 (ít bọt)	0,25%–1,0% (2,5–10 mL/L)	Máy chà liên hợp gạch, Epoxy, Vinyl	Cấm gỗ thô chưa phủ kín mạch
10 · Goodmaid GMP 101 Pine	8,0–9,0	1:100 (10 mL/L) đến 1:20	Chà sàn xưởng, hành lang, rãnh	Cấm trộn axit/Javen, không > 40 °C
11 · Goodmaid GMP 311 Glass	≥ 10,5	1:4 (250 mL/L) hoặc RTU	Kính tòa nhà, gương, cửa kính	Cấm mica/gỗ sơn mài · FP 45,5 °C

2. HƯỚNG DẪN CHỌN 4 MÀU PAD CHÀ SÀN & TỐC ĐỘ (RPM)

PAD TRẮNG
300 – 1500+ RPM
Đánh bóng khô sáp ESD, Marble

PAD ĐỎ
175 – 300 RPM
Chà bảo dưỡng Epoxy, Vinyl

PAD XANH DƯƠNG / LỤC
150 – 175 RPM
Chà ướt gạch men, bê tông

PAD ĐEN (BÓC SÁP)
150 – 175 RPM
Bóc sáp cũ · Cấm Marble/gỗ

- Không ép pad bẩn làm xước sàn: Hút sạch cát sỏi trước khi chạy máy; kiểm tra lật mặt và xả rửa pad ngay khi thấy bám cặn đen.
- Thử điểm trước đại trà: Mọi tổ hợp hóa chất và pad mới đều phải thử trước tại ô mẫu 1 m² (BM-ICS-01).

3. CẤM TRỘN HÓA CHẤT & TEM NHÃN THỨ CẤP (NĐ 113/2017)

✗ CẤM TRỘN ACTION 150(S) VỚI JAVEN HOẶC AXIT (AT-03)

Action 150(S) [pH 13, có NH4OH] + Chlorine / Axit

→ Phản ứng sinh KHÍ ĐỘC CHLORAMINE gây bỏng phổi cấp!

✓ QUY CHUẨN BÌNH PHA THỨ CẤP & KHAY CHỐNG TRÀN

1. Bình xịt ghi đủ: Tên + Mã SAH-APR + Tỷ lệ pha + pH + Cảnh báo GHS
2. Pha bằng ca chia vạch trên khay chống tràn cách cống/hồ cá ≥ 15 m

- Hóa chất đặc thù có SDS riêng: Chất tăng cứng bê tông Lithium Silicate, chống thấm Silane/Siloxane, sáp ESD, Clo 50–100 mg/L bể nước.
- An toàn cháy nổ H226: GMP 311 (chớp cháy 45,5 °C) và 3M Inox (chứa Isobutane) phải giữ cách xa tia lửa điện và nhiệt > 40 °C.

DỪNG PHA CHẾ & THI CÔNG NGAY KHI VI PHẠM TƯƠNG THÍCH BỀ MẶT (CỔNG AT-03):

1. Sai bề mặt hoặc trộn hóa chất: Dùng axit lên Marble/Terrazzo, dùng Action 150(S) pH 13 lên Alu/gỗ/sơn dầu hoặc trộn lẫn 2 hóa chất khác loại → DỪNG NGAY!
2. Thiếu hồ sơ & ứng cứu mắt: Thiếu SDS 16 mục tiếng Việt tại chỗ, bình pha thứ cấp mất tem GHS hoặc thiếu 02 chai rửa mắt 500 mL trong tầm ≤ 10 giây → DỪNG & BỔ SUNG!

AN TOÀN 24/7:
0905 751 566